

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 424/2020/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2020, giữa;

* **Nguyên đơn:** Kim Thị Kiều T, sinh năm 1993; địa chỉ Khu M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

* **Bị đơn:** Nguyễn Minh T, sinh năm 1988; địa chỉ số B, Đường H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **29 tháng 12 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **29 tháng 12 năm 2020** về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Kim Thị Kiều T và Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao hai con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 13/10/2010 và Nguyễn Minh P, sinh ngày 23/7/2014 cho ông Nguyễn Minh T nuôi dưỡng; ông T không yêu cầu bà Kim Thị Kiều T cấp dưỡng nuôi con. Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Kim Thị Kiều T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0005919, ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long; số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho bà T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THA DS TPVL;
- **UBND Phường 1, TPVL;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành